

Số: 227/2023/QĐST-HNGĐ

Tp Hòa Bình, ngày 21 tháng 11 năm 2023.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 221/2023/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 8 năm 2023, giữa:

1. Nguyên đơn: Chị Đàm Thị T – Sinh năm 1979.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Thanh S - Sinh năm 1979.

Cùng ĐKKHKT tại: Tổ 18, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Cùng trú tại: SN 01, khu Nhà máy nước D, tổ 12, phường H, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ngân hàng TMCP V

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng Quản trị Ngân hàng TMCP V.

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành L – Phó Tổng Giám đốc, Giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, Ngân hàng TMCP V

Người được ủy quyền lại: Bà Nguyễn Mỹ H, sinh năm 1996; Chức danh: Nhân viên Bán sản phẩm cho vay – Phòng kinh doanh – CN Sông Đà Vùng 4 Khối khách hàng cá nhân; Địa chỉ: Số 234, đại lộ T. tổ 13, phường T, thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 13 tháng 11 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Thanh S.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: 02 con chung là Nguyễn Đức L, sinh ngày 01/9/2004 và Nguyễn Đức A, sinh ngày 02/10/2007. Khi ly hôn, con Nguyễn Đức L đã trên 18 tuổi nên chị T và anh S không có đề nghị; Chị Đàm Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con Nguyễn Đức A đến khi con đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Thanh S chưa phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Nguyễn Thanh S có quyền thăm nom con chung, quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn theo luật định.

- Về tài sản chung: Vợ chồng tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Thanh S có khoản vay tại Ngân hàng TMCP V theo Hợp đồng tín dụng số LN2301078092925 ngày 13/01/2023, số tiền vay: 401.000.000 đồng, mục đích vay: Mua ô tô, thời hạn vay: 96 tháng, thế chấp xe ô tô nhãn hiệu: HYUNDAI, Accent bản đặc biệt, biển số: 28A-188.80. Hai bên đã ký Hợp đồng thế chấp số: LN2301078092925 ngày 13/01/2023 để bảo đảm cho khoản vay. Hiện chị Đàm Thị T và anh Nguyễn Thanh S vẫn thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đối với Ngân hàng TMCP V, Hợp đồng tín dụng vẫn trong thời hạn thực hiện. Khi chị T, anh S ly hôn, Ngân hàng chưa yêu cầu Tòa án giải quyết về khoản vay trên.

- Về án phí: Chị Đàm Thị T tự nguyện chịu 150.000Đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm. Chị T đã nộp 300.000Đ (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0005040 ngày 11/8/2023; Chị T được nhận lại 150.000Đ (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Hòa Bình;
- VKSND Tp Hòa Bình;
- Chi cục THA DS Tp Hòa Bình;
- UBND *phường, xã nơi thực hiện ĐKKH*;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Quỳnh Anh